TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **17**/2018/HSST
Ngày: 27/12/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: **Bà Trần Thị Minh Thu;**

- Các hội thẩm nhân dân: **Ông Trần Đức Anh**

Bà Hồ Thị Việt Hòa

Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Quang - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên toà:Bà Nguyễn Thị Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 27/12/2018, tại Trụ sở Toà án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2018/HSST ngày 01 tháng 12 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2018/HSST ngày 07 tháng 12 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Công Th, sinh năm 1990; Nơi ĐKHKTT: Cụm 4, xã Thọ An, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 11/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1957; con bà: Lê Thị Ng, sinh năm 1962 và có 01 con sinh năm 2013;

Tiền sự: Không.

Tiền án: - Bản án số 87/2011/HSST ngày 28/12/2011, Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội xử 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

- Bản án số 169/2015/HSST ngày 22/7/2015, Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội xử 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Bị bắt khẩn cấp và tạm giam từ ngày 15/8/2018, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội và có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Hữu Q, sinh năm 1989; Nơi ĐKHKTT: Trung Oai, xã Tiên Dương, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Hữu L, sinh năm 1968; con bà: Nguyễn Thị T, sinh năm 1968; có vợ là Nguyễn Thị Thu Th, sinh năm 1991 và có 02 con (sinh năm 2014 và 2016);

Tiền sự: Không.

Tiền án: Bản án số 133/2017/HSST, Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội xử 15 tháng tù về tội Đánh bạc. Bị cáo kháng cáo, bản án số 887/2017/HSPT ngày 05/12/2017 Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử 10 tháng tù về tội Đánh bạc.

Nhân thân: Bản án số 31/2009/HSST ngày 18/11/2009, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Bản án số 145/2010/HSPT ngày 07/4/2010 Tòa phúc thẩm tại Hà Nội - Tòa án nhân dân Tối cao xử 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đã được xóa án tích).

Hiện đang chấp hành hình phạt tù theo Bản án số 887/2017/HSPT ngày 05/12/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội từ ngày 10/8/2018 tại Trại tạm giam số 1- Công an thành phố Hà Nội và có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

+ Chị Nguyễn Thị Ng, sinh năm: 1984, Nơi ĐKHKTT: tổ 7, cụm 1, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội. Vắng mặt - Có đơn xin xét xử vắng mặt.

+ Chị Lê Thị H, sinh năm: 1979, Nơi ĐKHKTT: tổ dân phố số 3, phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Vắng mặt - Có đơn xin xét xử vắng mặt.

+ Anh Tạ Việt A, sinh năm: 1974, Nơi ĐKHKTT: 46A Đại Cồ Việt, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. Vắng mặt - Có đơn xin xét xử vắng mặt.

+ Anh Vũ Dương H, sinh năm 1994, Nơi ĐKHKTT: nhà E10, khu đấu giá Kiến Hưng, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. Vắng mặt - Có đơn xin xét xử vắng mặt.

+ Anh Chu Mạnh C, sinh năm 1995, Nơi ĐKHKTT: số nhà 125C, đường Phùng Khắc Khoan, phường Q Trung, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội. Vắng mặt - Có đơn xin xét xử vắng mặt.

+ Chị Hoàng Thị Mai L, sinh năm 1991, Nơi ĐKHKTT: khu 11, Yên Nhân, xã Tiền Phong, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội. Vắng mặt - Có đơn xin xét xử vắng mặt.

+ Chị Vũ Thị L, sinh năm 1992, Nơi ĐKHKTT: Tổ 17, cụm 3, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội. Vắng mặt - Có đơn xin xét xử vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Trung A, sinh năm: 1994, Nơi ĐKHKTT: số nhà 26, ngõ 43, đường Cổ Nhuế, phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội Vắng mặt - Có đơn xin xét xử vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Thu H, sinh năm 1992, Nơi ĐKHKTT: xã Tiên Cát, huyện Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt - Có đơn xin xét xử vắng mặt.

+ Anh Trần Phương Th, sinh năm 1980, Nơi ĐKHKTT: Tổ 12, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Vắng mặt - Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Hoàng Văn Đ, sinh năm: 1980, Nơi ĐKHKTT: tập thể E64, xã Vĩnh Quỳnh, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội. Vắng mặt - Có đơn xin xét xử vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Tuấn Tiệp, sinh năm: 1989, Nơi ĐKHKTT: Xóm Giao, xã Mỹ Lương, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội. Vắng mặt - Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 08/8/2018, chị Nguyễn Thị Ng đến công an phường Đông Ngạc, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội để trình báo về việc bị trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH Mode màu trắng nâu, BKS: 29F1 - 269.38 tại cổng trường tiểu học Đông Ngạc B, số 39 đường Đông Ngạc, phường Đông Ngạc, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Bắc Từ Liêm đã tiến hành xác minh và ngày 15/8/2018 ra Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối Nguyễn Công Th và Trần Văn Duy. Cơ quan điều tra đã thi hành lệnh bắt đối với Th, không thi hành được lệnh bắt đối với Duy do Duy vắng mặt tại nơi cư trú. Tại Cơ quan điều tra, Th khai nhận đã cùng Trần Văn Duy Th hiện vụ trộm cắp tài sản ngày 08/8/2018 tại trường tiểu học Đông Ngạc B, phường Đông Ngạc, ngoài ra còn Th hiện 10 vụ trộm cắp xe mô tô khác tại địa bàn quận Bắc Từ Liêm, quận Hà Đông và thị xã Sơn Tây thuộc thành phố Hà Nội.

Vụ thứ 1: Khoảng 12 giờ ngày 04/8/2018, Nguyễn Công Th điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, BKS: 29X3 - 306.63 chở Duy đến khu vực phường Đông Ngạc để trộm cắp xe mô tô. Khi đi đến trước cổng Trường mầm non tư thục Mặt Trời Đỏ, số 9, lô 2, khu dãn dân Đông Ngạc, phường Đông Ngạc, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội thì Duy phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Honda SH Mode, màu: vàng - nâu, BKS 29L5-114.13, số khung: 512XFY050138, số máy: JF51E0292622 của chị Lê Thị H dựng trên vỉa hè trước cổng trường, không có người trông giữ. Th cảnh giới, Duy lấy búa mang theo từ trước và đi bộ vào đập khóa chữ U rồi dùng vam phá khóa điện và điều khiển xe mô tô lấy được bán cho Nguyễn Hữu Q. Tuy nhiên Q không thừa nhận đã mua chiếc xe trên. Sau khi bán xong Duy chia cho Th 4.000.000 đồng, Th đã chi tiêu cá nhân hết số tiền trên. Hiện cơ quan điều tra chưa thu giữ được chiếc xe trên, chị H yêu cầu bồi thường 42.000.000 đồng.

Vụ thứ 2: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 08/8/2018, Th điều khiển xe mô tô Honda Wave màu xanh của Duy chở Duy đến khu vực phường Cổ Nhuế 1 để trộm cắp. Khi đi qua quán Cafe Ngọc Vượng, số 06, đường số 01, khu đô thị thành phố Giao Lưu, phường Cổ Nhuế 1, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Honda SH 150i, màu: đen - xám, BKS: 29D1 - 36372, số khung: 006803, số máy: 0006921 của anh Tạ Việt A dựng ở cửa quán, không có người trông giữ. Th cảnh giới để Duy đi bộ vào phá khóa cổ xe, nổ máy rồi bán cho Nguyễn Hữu Q được 15.000.000 đồng. Duy chia cho Th 6.000.000 đồng, Th đã chi tiêu cá nhân hết số tiền trên. Khi bán xe Duy nói với Q nguồn gốc xe là do trộm cắp mà có nhưng Q vẫn mua. Sau đó Q đã bán lại chiếc xe trên cho Hoàng Văn Đ với giá 25.000.000 đồng. Khi bán xe cho Đích, Q nói là xe của Q bị mất giấy tờ nên bán rẻ thì Đích vẫn mua để sử dụng, Đích không biết nguồn gốc chiếc xe trên là do vi phạm pháp luật mà có nên không đủ căn cứ xử lý hình sự đối với Đích. Cơ quan cảnh sát điều tra công an quận Bắc Từ Liêm đã thu giữ được

chiếc xe trên từ Hoàng Văn Đ và trả lại anh Việt Anh, anh Việt Anh đã nhận tại tài sản, anh Việt Anh và anh Đích không yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

Vụ thứ 3: Sau khi Th và Duy vừa bán xong chiếc xe mô tô Honda SH 150i màu đen - xám, BKS: 29D1 - 36372 vừa trộm cắp được, trên đường về Th điều khiển xe mô tô Honda Wave màu xanh, BKS: 29X3 - 306.63 chở Duy đi về cầu Thăng Long đi đường đê về huyện Đan Phượng. Khi đi qua Trường tiểu học Đông Ngạc B, số 39 đường Đông Ngạc, phường Đông Ngạc, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội, thì phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Honda SH Mode màu trắng nâu, BKS: 29F1 - 269.38, số khung: 5125FY005592, số máy: JF51E0213258 của chị Nguyễn Thị Ng để ở cổng trường không có người trông giữ. Th dừng xe cảnh giới còn Duy đi bộ vào phá khóa xe mô tô rồi bán cho Q. Tuy nhiên Q không thừa nhận đã mua chiếc xe trên. Sau đó Duy chia cho Th 4.000.000 đồng. Th đã chi tiêu cá nhân hết số tiền trên. Hiện cơ quan điều tra chưa thu giữ được chiếc xe này, chị Ng yêu cầu bồi thường 42.000.000 đồng.

Vụ thứ 4: Khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 08/4/2018, Th điều khiển xe mô tô Exciter màu trắng xanh của Duy, chở Duy đi trộm cắp xe mô tô tại khu vực quận Hà Đông. Khi đi qua số nhà B9, khu Bồ Hỏa, phường Hà Cầu, Hà Đông, Hà Nội phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Honda SH 125i, màu xanh đen, BKS: 29P1 - 403.88, số khung: 4216DY081710, số máy: JF42E0081729 của anh Vũ Dương H đang dựng ở vỉa hè đối diện nhà, không có người trông giữ. Th cảnh giới còn Duy đi bộ đến phá khóa xe rồi cùng nhau bán cho Nguyễn Hữu Q. Tuy nhiên Q không thừa nhận đã mua chiếc xe trên. Duy chia cho Th 6.000.000 đồng, Th đã chi tiêu cá nhân hết số tiền trên. Hiện cơ quan điều tra chưa thu giữ được chiếc xe trên, anh Hưng yêu cầu bồi thường 55.000.000 đồng.

Vụ thứ 5: Khoảng 22 giờ, ngày 17/7/2018 Th điều khiển xe mô tô của Duy đến khu vực phường Q Trung, thị xã Sơn Tây để trộm cắp. Khi đi qua hiệu cắt tóc số 37 đường Phùng Khắc Khoan, phường Q Trung, thị xã Sơn Tây phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Honda SH 125 màu đen, xám, trắng, BKS: 29F1- 421.09, số khung: 4219DY018570, số máy: JF42E0018613 của anh Chu Mạnh C để ở trước của quán và không có người trong giữ. Th cảnh giới, Duy vào trộm cắp chiếc xe trên sau đó bán cho Nguyễn Hữu Q. Tuy nhiên Q không thừa nhận đã mua chiếc xe trên. Duy chia cho Th 6.000.000 đồng, Th đã chi tiêu cá nhân hết số tiền trên. Hiện cơ quan điều tra chưa thu giữ được chiếc xe trên, anh Công yêu cầu bồi thường 56.000.000 đồng.

Vụ thứ 6: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 01/03/2018, Nguyễn Công Th điều khiển xe mô tô của Duy, chở Duy đi trộm cắp tài sản xe mô tô trên địa bàn phường Xuân Đỉnh. Khi đi qua hiệu bán thuốc số 101, đường Tân Xuân, phường Xuân Đỉnh, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Honda SH Mode 125i, màu đen, BKS: 29Z1- 321.86, số khung: 5116FY022716, số máy: JF51E0240608 của chị Hoàng Thị Mai L để trước cửa quán, không có người trông giữ. Th cảnh giới, Duy dùng vam phá khóa và trộm cắp chiếc xe trên và bán cho Nguyễn Hữu Q. Tuy nhiên Q không thừa nhận đã mua chiếc xe trên, Duy chia cho Th 6.000.000 đồng, Th đã chi tiêu cá nhân hết. Hiện cơ quan điều tra chưa thu giữ được chiếc xe trên, chị Loan yêu cầu bồi thường 35.000.000 đồng.

Vụ thứ 7: Khoảng 16 giờ ngày 02/4/2018, Nguyễn Công Th điều khiển xe mô tô của Duy, chở Duy đi trộm cắp tài sản trên địa bàn phường Cổ Nhuế 2, Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Khi đi qua cửa hàng bán quần áo tại số 34, đường phố Viên, Tổ dân phố Viên 7, phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Honda SH 125i, màu trắng - nâu, BKS: 29F1- 232.16, số khung: 083923, số máy: 0083947 của chị Vũ Thị L để ở cửa, không có người trông giữ. Th cảnh giới, Duy đi bộ đến dùng van phá khóa trộm cắp chiếc xe mô tô của chị Lành và cùng nhau bán cho Nguyễn Hữu Q. Tuy nhiên Q không thừa nhận đã mua chiếc xe trên, Duy chia Th 4.000.000đ đồng, Th đã chi tiêu cá nhân hết. Hiện cơ quan điều tra chưa thu giữ được chiếc xe trên, chị Lành yêu cầu bồi thường 47.000.000 đồng.

Vụ thứ 8: Khoảng 19 giờ 40 ngày 25/7/2018 Nguyễn Công Th điều khiển xe mô tô của Duy, chở Duy đi trộm cắp xe mô tô trên địa bàn phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Khi đi qua số nhà 121 đường Sông Nhuệ, phường Đức Thắng, Bắc Từ Liêm, Hà Nội phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Honda SH Mode, màu: vàng - nâu, BKS: 29L5-07654, số khung: 5120FY014247, số máy: JF51B0233103 của chị Nguyễn Trung A để trước cửa nhà, không có người trông giữ. Th cảnh giới, còn Duy đi bộ đến dùng vam phá khóa và trộm cắp chiếc xe trên và bán cho Nguyễn Hữu Q. Tuy nhiên Q không thừa nhận đã mua chiếc xe trên. Duy chia Th 4.000.000 đồng, Th đã chi tiêu cá nhân hết. Hiện cơ quan điều tra chưa thu giữ được chiếc xe trên, chị Trung Anh yêu cầu bồi thường 40.000.000 đồng.

Vụ thứ 9: Khoảng 16 giờ 10 phút ngày 26/7/2018 Nguyễn Công Th điều khiển xe mô tô của Duy, chở Duy đi trộm cắp xe mô tô trên địa bàn phường Cổ

Nhuế 2, Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Khi đi qua số nhà 220, đường Cổ Nhuế thì phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Honda SH Mode màu trắng, BKS: 19B1-30899, số khung: RLHJF5126FY019999, số máy: JF51E0244533 của chị Nguyễn Thu H dựng ở sát cửa quán, không có người trông giữ. Th cảnh giới còn Duy đi đến dùng vam phá khóa và trộm cắp chiếc xe trên rồi bán cho Nguyễn Hữu Q. Tuy nhiên Q không thừa nhận đã mua chiếc xe trên. Duy chia Th 4.000.000 đồng, Th đã chi tiêu cá nhân hết. Hiện cơ quan điều tra chưa thu giữ được chiếc xe này, chị Hiền yêu cầu bồi thường 40.000.000 đồng.

Vụ thứ 10: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 31/07/2018, Th điều khiển xe mô tô Lead, màu đen của Duy chở Duy đến khu vực phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm để trộm cắp, khi đi qua số nhà 322 đường Hồ Tùng Mậu, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Honda SH 125i, màu xanh - đen, BKS: 29L1-44101, số khung: 052615, số máy: 0052646 của anh Trần Phương Th đang để trên vỉa hè sát nhà không có người trông coi. Th cảnh giới cho Duy vào dùng vam phá khóa trộm cắp chiếc xe trên. Đến ngày 4/8/2018 Duy bán cho Nguyễn Hữu Q với giá 15.000.000 đồng. Duy chia Th 6.000.000 đồng. Trước khi bán xe thì Duy có nói là nguồn gốc xe do trộm cắp mà có nhưng Q vẫn mua. Sau đó Q đã bán lại chiếc xe trên cho Nguyễn Tuấn Tiệp với giá 20.000.000 đồng. Khi bán xe cho Tiệp, Q nói là xe của Q bị mất giấy tờ nên bán rẻ thì Tiệp vẫn mua để đi lại cá nhân, Tiệp không biết nguồn gốc chiếc xe trên là do phạm pháp mà có nên không có căn cứ xử lý hình sự. Cơ quan điều tra đã thu giữ được chiếc xe trên từ Nguyễn Tuấn Tiệp và trả lại anh Thảo, anh Thảo đã nhận lại xe, anh Thảo và anh Tiệp không yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

Quá trình điều tra đã thu giữ của Nguyễn Công Th: 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen, lắp sim số 0869669214; thu giữ của Phan Thanh Việt: 01 xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA CAMRY màu vàng đồng, BKS: 30P-9395, số khung: 4T1BF3EK4BU695528, số máy: 2ARD413220 đã qua sử dụng.

Tại kết luận định giá tài sản số 96/KLĐGTS ngày 22/8/2018của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Bắc Từ Liêm kết luận:

- Xe mô tô nhãn hiệu Honda SH Mode màu trắng nâu, BKS: 29F1- 269.38, số khung: 5125FY005592, số máy: JF51E0213258 trị giá 42.000.000 đồng.

- Xe mô tô nhãn hiệu Honda SH Mode, màu: vàng - nâu, BKS 29L5-114.13, số khung: 512XFY050138, số máy: JF51E0292622 trị giá 42.000.000 đồng.

- Xe mô tô nhãn hiệu Honda SH 150i, màu: đen - xám, BKS: 29D1 - 36372, số khung: 006803, số máy: 0006921 trị giá 50.000.000 đồng.

Tại kết luận định giá tài sản số 112/KLĐGTS ngày 21/9/2018của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Bắc Từ Liêm kết luận:

- Xe mô tô nhãn hiệu Honda SH 125i, màu xanh đen, BKS: 29P1 - 403.88, số khung: 4216DY081710, số máy: JF42E0081729 trị giá 55.000.000 đồng.

- Xe mô tô nhãn hiệu Honda SH 125i màu đen, xám, trắng, BKS: 29F1 - 421.09, số khung: 4219DY018570, số máy: JF42E0018613 trị giá 56.000.000 đồng.

- Xe mô tô nhãn hiệu Honda SH Mode, màu đen, BKS: 29Z1- 321.86, số khung: 5116FY022716, số máy: JF51E0240608 trị giá 35.000.000 đồng.

- Xe mô tô nhãn hiệu Honda SH 125i, màu trắng - nâu, BKS: 29F1 - 232.16, số khung: 083923, số máy: 0083947 trị giá 47.000.000 đồng.

- Xe mô tô nhãn hiệu Honda SH 125i, màu: đen, xám, trắng, BKS: 29L1-44101, số khung: 052615, số máy: 0052646 trị giá 52.000.000 đồng.

Tại kết luận định giá tài sản số 151/KLĐGTS ngày 08/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Bắc Từ Liêm kết luận:

- Xe mô tô nhãn hiệu Honda SH Mode, màu: vàng - nâu, BKS: 29L5-07654, số khung: 5120FY014247, số máy: JF51B0233103 trị giá 40.000.000 đồng.

- Xe mô tô Honda SH Mode màu trắng, BKS: 19B1-30899, số khung: RLHJF5126FY019999, số máy: JF51E0244533 trị giá 40.000.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Công Th khai nhận hành vi vi phạm như trên, số tiền được Trần Văn Duy chia cho Th đã chi tiêu cá nhân hết.

Ngoài 10 vụ trộm cắp tài sản như đã nêu trên, Th còn khai nhận: Cuối tháng 4/2018 Th điều khiển xe mô tô của Duy, chở Duy đi trộm cắp xe mô tô Honda SH Mode, màu: vàng trên địa bàn đường Sông Nhuệ, phường Cổ Nhuế 2, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Sau đó bán cho Nguyễn Hữu Q. Tuy nhiên Q không thừa nhận đã mua chiếc xe trên, Duy chia cho Th 4.000.000 đồng, Th đã chi tiêu cá nhân hết số tiền trên. Hiện cơ quan điều tra chưa xác định được bị hại, chưa thu hồi được chiếc xe mô tô trên nên ngày 12/11/2018 Cơ quan Cảnh sát điều - Công an quận Bắc Từ Liêm tra ra Quyết định tách tài liệu để điều tra và xử lý sau.

Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành đối chất giữa Nguyễn Hữu Q và Nguyễn Công Th nhưng Q chỉ thừa nhận mua 02 chiếc xe mô tô gồm: Xe mô tô

nhãn hiệu Honda SH 150i, màu: đen - xám, BKS: 29D1 - 36372, số khung: 006803, số máy: 0006921 *(định giá tài sản trị giá 50.000.000 đồng)* với giá 15.000.000 đồng và Xe mô tô nhãn hiệu Honda SH 125i, màu: xanh - đen, BKS: 29L1-44101, số khung: 052615, số máy: 0052646 *(định giá tài sản trị giá 52.000.000 đồng)* với giá 15.000.000 đồng sau đó Q bán 02 chiếc xe trên cho Hoàng Văn Đ và Nguyễn Tuấn Tiệp để hưởng lợi 15.000.000 đồng. Khi bán xe cho Đích và Tiệp thì Q nói là xe của Q bị mất giấy tờ nên bán rẻ. Ngoài ra Q không thừa nhận đã mua các xe còn lại như lời khai của Th. Ngoài lời khai của Th không có tài liệu nào khác chứng minh Th và Duy bán những chiếc xe trên cho Q. Do đó chỉ đủ căn cứ để xử lý Q về hành vi Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có đối với 02 chiếc xe SH nêu trên với tổng giá trị tài sản tiêu thụ là 102.000.000 đồng, Q hưởng lợi là 15.000.000 đồng còn những xe còn lại thì chưa đủ căn cứ để xử lý.

Ngoài việc mua chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH 125i, màu xanh - đen, BKS: 29L1-44101, số khung: 052615, số máy: 0052646 của Nguyễn Hữu Q, Cơ quan điều tra xác định Nguyễn Tuấn Tiệp đang chuẩn bị giao dịch mua chiếc xe ô tô nhãn hiệu Toyota Camry, màu vàng đồng, BKS: 30R- 9395, số khung: 4T1BF3EK4BU695528, số máy: 2ARD413220 của Phan Thanh Việt với giá 280.000.000 đồng. Do chưa làm rõ được nguồn gốc chiếc xe ô tô nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định tách tài liệu để tiếp tục điều tra xử lý theo quy định pháp luật.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Bắc Từ Liêm đã nhiều lần triệu tập bị can Trần Văn Duy nhưng Duy đã bỏ trốn khỏi nơi cư trú nên đã ra quyết định truy nã, Quyết định tạm đình chỉ vụ án và tạm đình chỉ bị can đối với Trần Văn Duy và Quyết định tách vụ án hình sự số 07 đối với hành vi Trộm cắp tài sản của Duy để điều tra, xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số: 243/CT-VKSBTL ngày 27 tháng 11 năm 2018 Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội đã truy tố Nguyễn Công Th về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo điểm a khoản 3 Điều 173 Bộ luật hình sự và Nguyễn Hữu Q về tội *"Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"* theo điểm c khoản 2 Điều 323 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo khai như đã khai tại cơ quan điều tra và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm giữ nguyên quyết định của bản cáo trạng đã truy tố, sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng điểm a khoản 3 điều 173; điểm s khoản 1 Điều

51; điểm g, h khoản 1 Điều 52: xử phạt Nguyễn Công Th 13 năm đến 14 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung; Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 323, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52: xử phạt Nguyễn Công Th 4 năm đến 4,5 năm tù, tổng hợp hình phạt với bản án số 887/2017/HSPT ngày 5/12/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội. Tịch thu sung công 15 triệu đồng tiền thu lời bất chính của bị cáo Q; Trả lại chiếc điện thoại di động Nokia cho bị cáo Th.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Qua nghiên cứu nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Trên cơ sở kết quả xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Nguyễn Công Th và Nguyễn Hữu Q khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên toà, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, người liên quan, kết luận định giá,cùng các tài liệu chứng cứ khác. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng thời gian từ ngày 01/3/2018 đến ngày 08/8/2018, tại địa bàn các quận Bắc Từ Liêm, Hà Đông và thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội. Lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của các người bị hại, Nguyễn Công Th đã cùng Trần Văn Duy chiếm đoạt nhiều tài sản của người bị hại, cụ thể:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 01/8/2018 chiếm đoạt xe máy SH 125i, BKS: 29Z1-321.86 của chị Hoàng Thị Mai L có giá trị 35.000.000 đồng;

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 02/4/2018 chiếm đoạt xe máy SH 125i, BKS: 29F1- 232.16 của chị Vũ Thị L có giá trị 47.000.000 đồng.

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 08/4/2018 chiếm đoạt xe máy SH 125, BKS: 29P1 - 403.88 của anh Vũ Dương H có giá trị 55.000.000 đồng.

Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 17/7/2018 chiếm đoạt xe máy SH 125, BKS: 29F1 - 42109 của anh Chu Mạnh C có giá trị 56.000.000 đồng.

Khoảng 19 giờ 40 phút ngày 25/7/2018 chiếm đoạt xe máy SH 125i, BKS: 29L5 - 07654 của chị Nguyễn Trung A có giá trị 40.000.000 đồng.

Khoảng 16 giờ 10 phút ngày 29/7/2018 chiếm đoạt xe máy SH Mode, BKS: 19P1 - 30899 của chị Nguyễn Thu H có giá trị 40.000.000 đồng.

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 31/7/2018 chiếm đoạt xe máy SH 125i, BKS: 29L1 - 44101 của anh Trần Phương Th có giá trị 52.000.000 đồng. Sau khi chiếm

đoạt được tài sản của anh Việt Anh, bị cáo cùng đồng phạm bán cho Nguyễn Hữu Q với giá 30.000.000 đồng.

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 04/8/2018 chiếm đoạt xe máy SH Mode, BKS: 29L5 - 11413 của chị Lê Thị H có giá trị 42.000.000 đồng

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 08/8/2018 chiếm đoạt xe máy SH 150i, BKS: 29D1 - 36372 của anh Tạ Việt A có giá trị 50.000.000 đồng. Sau khi chiếm đoạt được tài sản của anh Việt Anh, bị cáo cùng đồng phạm bán cho Nguyễn Hữu Q với giá 30.000.000 đồng.

Cùng ngày 08/8/2018 sau khi tiêu thụ xe máy của anh Tạ Việt A, bị cáo cùng đồng phạm lại chiếm đoạt xe máy SH Mode, BKS: 29F1 - 26938 của chị Nguyễn Thị Ng có giá trị 42.000.000 đồng.

Hành vi Nguyễn Công Th lén lút chiếm đoạt tài sản của các người bị hại như trên đã phạm tội *Trộm cắp tài sản* theo Điều 173 Bộ luật hình sự. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt của các người bị hại là 459.000.000 đồng nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với tình tiết tăng nặng định khung hình phạt *Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 200.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng*, theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều173 Bộ luật hình sự.

Đối với Nguyễn Hữu Q biết tài sản do các bị cáo phạm tội mà có vẫn đồng ý tiêu thụ và bán lại cho người khác kiếm lời. Hành vi của bị cáo đã phạm tội *Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*. Tài sản bị cáo tiêu thụ có giá trị 102.000.000 đồng, nên thuộc trường hợp *Tài sản phạm pháp trị giá từ 100.000.000 đồng đến dưới 300.000.000 đồng* theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 323 Bộ luật hình sự.

Do đó cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

Đối với Trần Văn Duy quá trình điều tra đã trốn khỏi nơi cư trú, cơ quan điều tra đã ra quyết định truy nã, đã tạm đình chỉ bị can và tách hành vi trộm cắp tài sản của Duy để điều tra, xử lý sau nên bản án không xem xét.

[2]. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Chỉ trong thời gian ngắn, Nguyễn Công Th đã cùng đồng phạm 10 lần chiếm đoạt nhiều tài sản có giá trị lớn của nhiều người bị hại, ở nhiều địa bàn khác nhau, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị xét xử và tái phạm về tội cùng loại, chưa được xóa án tích nay

lại cố ý phạm tội cùng loại, mỗi lần chiếm đoạt đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Vì vậy cần áp dụng tình tiết tăng nặng *Phạm tội 02 lần trở lên* và lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp *Tái phạm nguy hiểm*, theo quy định tại điểm g và h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Do vậy cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo để cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

Hành vi của Nguyễn Hữu Q đã tạo điều kiện cho Th và đồng phạm Th hiện chiếm đoạt tài sản của người khác. Chỉ trong thời gian ngắn bị cáo tiêu thụ 2 tài sản do Th cùng đồng phạm phạm tội mà có, mỗi lần đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng *Phạm tội 02 lần trở lên*, theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xét về nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo có nhân thân xấu đã nhiều lần bị xét xử, trong thời gian chờ thi hành bản án số 887/2017/HSPT ngày 05/12/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội bị cáo lại cố ý phạm tội nên cần áp dụng tình tiết tăng nặng *Tái phạm* theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự và áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và tổng hợp với phần hình phạt của bản án số 887/2017/HSPT ngày 05/12/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội theo quy định tại khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét: Bị cáo Th Th hiện tội phạm với vai trò cảnh giới, không trực tiếp chiếm đoạt tài sản của người bị hại. Quá trình điều tra và tại phiên tòa,các bị cáo đều thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51Bộ luật hình sự. Bị cáo Q có ông được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhì nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội: Trong quá trình điều tra, truy tố đã Th hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại, nên hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã Th hiện đều hợp pháp.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, các người bị hại: Tạ Việt A và Trần Phương Th đã được nhận lại tài sản và các người có quyền lợi nghĩa vụ

liên quan: Hoàng Văn Đ và Nguyễn Tuấn Tiệp đều không có yêu cầu bồi thường về trách nhiệm dân sự nên bản án không xem xét.

Đối với các người bị hại: Hoàng Thị Mai L, Vũ Thị L, Nguyễn Thu H, Nguyễn Trung A, Lê Thị H, Nguyễn Thị Ng, Chu Mạnh C, và Vũ Dương H đều yêu cầu bị cáo Th phải bồi thường giá trị tài sản bị chiếm đoạt do không thu hồi được, cụ thể: chị Loan yêu cầu bị cáo bồi thường 35.000.000 đồng, chị Lành yêu cầu bồi thường 47.000.000 đồng, chị Hiền yêu cầu bồi thường 40.000.000 đồng, chị Nguyễn Trung A yêu cầu bồi thường 40.000.000 đồng, chị Lê Thị H yêu cầu bồi thường 42.000.000 đồng, chị Nguyễn Thị Ng yêu cầu bồi thường 42.000.000 đồng, anh Chu Mạnh C yêu cầu bồi thường 56.000.000 đồng, anh Vũ Dương H yêu cầu bồi thường 55.000.000 đồng. Tổng số tiền yêu cầu bồi thường là 357.000.000 đồng. Xét thấy yêu cầu bồi thường của các người bị hại phù hợp quy định của pháp luật nên cần buộc bị cáo Th có trách nhiệm bồi thường cho các người bị hại. Bị cáo Th có quyền yêu cầu đồng phạm khác hoàn trả số tiền bị cáo đã bồi thường thay bằng một vụ án dân sự khác nếu có yêu cầu.

Đối với số tiền 15.000.000 đồng Nguyễn Hữu Q được hưởng lợi do phạm tội mà có, các người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu bồi thường do đó cần truy thu sung quỹ Nhà nước.

[5]. Vật chứng: Quá trình điều tra đã thu giữ 01 điện thoại Nokia màu đen, lắp sim số 0869669214 của bị cáo Nguyễn Công Th không liên quan đến tội phạm cần trả lại bị cáo.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Công Th phạm tội "*Trộm cắp tài sản*", bị cáo Nguyễn Hữu Q phạm tội "*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*",

2. Áp dụng: Điểm a khoản 3 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Nguyễn Công Th **13 (mười ba) năm tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15/8/2018.

3. Áp dụng: Điểm c khoản 2 Điều 323; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Nguyễn Hữu Q **48 (bốn mươi tám) tháng tù**. Tổng hợp với hình phạt 10 tháng tù về tội Đánh bạc theo Bản án số 887/2017/HSPT ngày 05/12/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là **58 (năm mươi tám) tháng tù**; được trừ thời gian chấp hành hình phạt tù 04 tháng 20 ngày (tính từ ngày 10/8/2018 đến ngày 27/12/2018) và thời gian đã tạm giữ, tạm giam là 10 ngày (tính từ ngày 24/5/2017 đến ngày 02/6/2017). Bị cáo còn phải tiếp tục chấp hành hình phạt **53 (năm mươi ba) tháng tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/12/2018.

4. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 589 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Công Th phải bồi thường cho các người bị hại số tiền 357.000.000 đồng, trong đó: bồi thường cho chị Hoàng Thị Mai L 35.000.000 đồng, chị Vũ Thị L 47.000.000 đồng, chị Nguyễn Thu H 40.000.000 đồng, chị Nguyễn Trung A 40.000.000 đồng, chị Lê Thị H 42.000.000 đồng, chị Nguyễn Thị Ng 42.000.000 đồng, anh Chu Mạnh C 56.000.000 đồng và anh Vũ Dương H 55.000.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực thi hành và chị Hoàng Thị Mai L, chị Vũ Thị L, chị Nguyễn Thu H, chị Nguyễn Trung A, chị Lê Thị H, chị Nguyễn Thị Ng, anh Chu Mạnh C, anh Vũ Dương H có yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo Nguyễn Công Th chậm thi hành án thì bị cáo Nguyễn Công Th còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước quy định tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành.

5. Về biện pháp tư pháp, vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Truy thu của bị cáo Nguyễn Hữu Q 15.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Trả lại bị cáo Nguyễn Công Th 01 điện thoại di động Nokia màu đen, lắp sim số 0869669214 (Chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng số 61/19 ngày 30/11/2018 giữa Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm và Chi cục thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm).

6.Về án phí và quyền kháng cáo: Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23, 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Nguyễn Công Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 17.850.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Bị cáo Nguyễn Hữu Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Án xử sơ thẩm công khai, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án; người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- TT lý lịch-Sở Tư pháp Hà Nội;
- VKSND Q. Bắc Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an Q. Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q. Bắc Từ Liêm;
- Lưu HS - VP

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Trần Thị Minh Thu